TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐOAN HÙNG** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 77/2018/QĐST- HNGĐ	*Đoan Hùng ngày 21 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 103/2018/TLST/HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị Thùy T** – Sinh năm 1985

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Trú tại: Thôn 15, xã B, huyện Đ, tỉnh P.

- *Bị đơn:* Anh **Lê Thanh Trung** – Sinh năm 1985

Nghề nghiệp: Bộ đội, Tiểu đoàn 15, Bộ tham mưu, Quân khu II

Đóng quân tại địa bàn: Phường C, thành phố V, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự đã được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1**.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thùy T và anh Lê Thanh T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thùy T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Trung T – sinh ngày 25/10/2008. Anh Lê Thanh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cùng chị T mỗi tháng là 3.000.000đ (Ba triệu đồng), kể từ tháng 7/2018 đến

khi cháu T trưởng thành, lao động tự túc được. Anh T có quyền thăm non con, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy T nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, tổng cộng là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai số AA/2017/0002807 ngày 08/6/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng. Chị T đã nộp đủ án phí.

Theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đoan Hùng;
- Chi cục Thi hành án dân sự ĐH;
- UBND xã Bằng Luân;
- Lưu hồ sơ; VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Viết Anh